

Bản tin nhanh về Thuế và Luật

Tháng 05 năm 2021

I. CẬP NHẬT THUẾ

1. Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp (“TNDN”)

(i) *Doanh thu xác định cơ sở giảm 30% thuế TNDN năm 2020 bao gồm doanh thu của chi nhánh thể hiện trên báo cáo tài chính hợp nhất*

Theo Công văn số 967/TCT-CS ngày 5/4/2021 của Tổng Cục thuế, do chi nhánh là đơn vị phụ thuộc của pháp nhân, doanh thu của doanh nghiệp để xác định đối tượng được giảm 30% thuế TNDN phải nộp theo Nghị quyết số 116/2020/QH14 và Nghị định số 114/2020/NĐ-CP bao gồm doanh thu của chi nhánh thể hiện trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020.

(ii) *Nhận hỗ trợ để trở thành đại lý trong một khoảng thời gian phải ghi nhận doanh thu tính thuế một lần*

Theo Công văn số 933/TCT-DNL của Tổng cục Thuế ngày 1/4/2021, trường hợp công ty nhận được khoản hỗ trợ bằng tiền từ đối tác để làm đại lý phân phối sản phẩm của đối tác trong một số năm nhất định và khoản thu nhập nhận được không nhằm mục đích thực hiện dịch vụ (như quảng cáo, khuyến mại) cho đối tác thì khoản hỗ trợ này được xác định một lần cho mục đích tính thuế TNDN tại thời điểm nhận được khoản hỗ trợ, không được phân bổ thu nhập cho nhiều kỳ tính thuế.

(iii) *Tiêu chí xác định doanh nghiệp công nghệ cao*

Ngày 16/3/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 10/2021/QĐ-TTg quy định tiêu chí xác định doanh nghiệp công nghệ cao. Theo đó, để được công nhận là doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp đó cần đảm bảo các điều kiện sau:

- Sản xuất sản phẩm công nghệ cao thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển theo quy định tại Luật Công nghệ cao.
- Áp dụng các biện pháp thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng trong sản xuất và quản lý chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Việt nam, hoặc tiêu chuẩn của tổ chức quốc tế chuyên ngành.
- Doanh thu từ sản phẩm công nghệ cao của doanh nghiệp phải đạt ít nhất 70% trong tổng doanh thu thuần hàng năm.
- Tổng chi cho nghiên cứu và phát triển (“R&D”) của doanh nghiệp trên tổng doanh thu thuần trừ đi giá trị đầu vào phải đạt tối thiểu từ 0,5% đến 2%, tùy quy mô. Như vậy, tỷ lệ yêu cầu chi cho hoạt động R&D chỉ được tính trên giá trị sản xuất gia tăng của doanh nghiệp. Trước đây, giá trị đầu vào là nguyên liệu, linh kiện phục vụ sản xuất nhập khẩu và mua nội địa không được trừ ra khỏi tổng doanh thu thuần để xác định tỷ lệ này.
- Tỷ lệ lao động trực tiếp thực hiện hoạt động R&D có trình độ từ cao đẳng trở lên, ký hợp đồng lao động ít nhất 1 năm trực tiếp làm công việc R&D phải đạt từ 1% đến 5%, tùy quy mô. Trước đây, tỷ lệ này chỉ được tính đối với lao động có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên.

Quyết định 10 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/4/2021 và thay thế Quyết định số 19/2015/QĐ-TTg ngày 15/6/2015.

2. Thuế Giá Trị Gia Tăng (“GTGT”)

- (i) *Chỉ được sửa đổi chỉ tiêu số thuế để nghị hoàn trên tờ khai thuế GTGT khi chưa nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế tiếp theo và chưa nộp hồ sơ để nghị hoàn thuế*

Theo Công văn số 944/TCT-CS của Tổng cục Thuế ngày 1/4/2021, trường hợp doanh nghiệp đã đăng ký nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ có dự án đầu tư mới, đang trong giai đoạn đầu tư có số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử dụng cho đầu tư chưa được khấu trừ từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế GTGT đầu vào của giai đoạn đầu tư.

Khi kết thúc giai đoạn đầu tư để chuyển sang giai đoạn sản xuất kinh doanh, số thuế GTGT đầu vào lũy kế phát sinh trong giai đoạn đầu tư từ 300 triệu đồng trở lên phải kê khai tại chỉ tiêu [30] (tức số thuế GTGT đầu vào còn lại của dự án đầu tư để nghị hoàn) trên Tờ khai thuế GTGT mẫu số 02/GTGT, kỳ kê khai thuế GTGT cuối cùng của giai đoạn đầu tư. Trường hợp người nộp thuế chưa kê khai vào chỉ tiêu [30] thì chỉ được khai bổ sung tăng số thuế GTGT để nghị hoàn khi tờ khai thuế GTGT của kỳ kê khai thuế tiếp theo và hồ sơ để nghị hoàn thuế GTGT chưa được nộp cho cơ quan thuế.

- (ii) *Quản lý hoàn thuế GTGT với doanh nghiệp rủi ro cao*

Theo Công văn số 429/TCT-TTKT và Công văn số 428/TCT-TTKT ngày 22/2/2021, Tổng cục Thuế khuyến cáo một số hành vi chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT điển hình liên quan đến hàng hóa xuất khẩu. Theo đó, Tổng Cục thuế yêu cầu Cục thuế các tỉnh, thành phố tăng cường rà soát chặt chẽ việc hoàn thuế GTGT:

- Rà soát chặt chẽ các doanh nghiệp kinh doanh hàng hóa có rủi ro cao như linh kiện điện tử, gỗ, các sản phẩm từ gỗ, các mặt hàng nông, lâm, thủy, hải sản;
- Thực hiện đối chiếu hồ sơ thực tế, bản chất giao dịch và so sánh với quy định hiện hành về hoàn thuế GTGT;
- Nếu có dấu hiệu vi phạm thì chuyển thông tin đến cơ quan Công an để xử lý hình sự;
- Phối hợp với cơ quan hải quan, bao gồm cả cơ quan hải quan của nước ngoài để xác minh dữ liệu xuất nhập khẩu.

3. Tiền thuê đất

- (i) *Chậm triển khai dự án sẽ phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với giai đoạn chậm thực hiện dự án*

Theo Công văn số 1042/TCT-CS của Tổng cục Thuế ban hành ngày 9/4/2021, trường hợp dự án chậm thực hiện và được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận cho việc chậm thực hiện dự án thì không được miễn tiền thuê đất đối với thời gian chậm thực hiện dự án quy định tại Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 135/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- (ii) *Không được bù trừ tiền giải phóng mặt bằng với tiền thuê đất của các dự án khác nhau*

Theo Công văn số 443/TCT-CS ngày 23/2/2021 của Tổng cục Thuế, trường hợp doanh nghiệp ứng trước tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt thì được trừ số tiền đã ứng trước vào tiền thuê đất phải nộp theo phương án được duyệt và theo dự án đầu tư. Mức trừ không vượt quá số tiền thuê đất phải nộp.

4. Quản lý thuế

- (i) *Một số thông tư vẫn có hiệu lực trong thời gian thông tư hướng dẫn Nghị định 126/2020/NĐ-CP chưa được ban hành*

Theo Công văn số 1938/BTC-TCT ngày 26/02/2021, các Thông tư liệt kê tại công văn này không được coi là văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành Luật quản lý thuế, do đó trường hợp Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 và các Nghị định hướng dẫn Luật 78 đã hết hiệu lực thì các thông tư trên, bao gồm thông tư 156/2013/TT-BTC vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi có văn bản quy phạm pháp luật khác thay thế, trừ những nội dung đã được nêu cụ thể tại Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 và Nghị định 126/2020/NĐ-CP.

- (ii) *Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế*

Ngày 18/3/2021, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 19/2021/TT-BTC hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế. Theo đó, các thủ tục hành chính thuế như đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế, thủ tục bù trừ tiền thuế, miễn thuế, giảm thuế, v.v. sẽ được thực hiện bằng phương thức giao dịch điện tử. Đồng thời, cơ quan thuế cũng sử dụng phương thức giao dịch điện tử để gửi các thông báo, quyết định và các văn bản khác cho người nộp thuế qua cổng thông tin điện tử mà người nộp thuế lựa chọn.

Người nộp thuế cần đăng ký giao dịch thuế điện tử để thực hiện các giao dịch thuế. Trường hợp người nộp thuế đã thực hiện giao dịch thuế bằng phương thức điện tử trước ngày 03/05/2021 (ngày thông tư này có hiệu lực) thì không phải đăng ký lại với cơ quan thuế và được chuyển tiếp để thực hiện các thủ tục hành chính khác bằng phương thức điện tử và khai bổ sung thông tin theo quy định tại Điều 11 Thông tư 19/2021/TT-BTC.

II. CẬP NHẬT PHÁP LUẬT

1. Trường hợp mua lại cổ phần/phần vốn góp không thuộc “tập trung kinh tế theo hình thức mua lại doanh nghiệp”

Theo quy định tại Luật Cạnh tranh 2018, các doanh nghiệp tham gia tập trung kinh tế (bao gồm sáp nhập, hợp nhất, mua lại, liên doanh giữa các doanh nghiệp) phải nộp hồ sơ thông báo tập trung kinh tế trước khi tiến hành tập trung kinh tế nếu thuộc ngưỡng thông báo tập trung kinh tế. Ngưỡng thông báo tập trung kinh tế được xác định căn cứ trên tổng tài sản, tổng doanh thu trên thị trường, giá trị giao dịch hay thị phần kết hợp trên thị trường liên quan, và được quy định chi tiết trong Nghị định 35/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Cạnh tranh 2018.

Tuy nhiên, theo các hướng dẫn gần đây của Cục Cạnh tranh và Bảo vệ Người tiêu dùng cho các doanh nghiệp tham vấn, nếu một nhà đầu tư đang nắm giữ số cổ phần/phần vốn góp kiểm soát, chi phối trong doanh nghiệp Việt Nam (ví dụ trên 90%) mua lại cổ phần/phần vốn góp thiểu số của nhà đầu tư khác trong cùng doanh nghiệp đó (ví dụ dưới 10%), thì trường hợp này không phải là trường hợp tập trung kinh tế theo hình thức mua lại doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 4, Điều 29 Luật Cạnh Tranh 2018. Theo đó, doanh nghiệp không có nghĩa vụ thực hiện thông báo tập trung kinh tế trước khi thực hiện việc mua lại cổ phần/phần vốn góp trong trường hợp này.

2. Dự thảo nghị định về quản lý trang thiết bị y tế

Bộ Y tế đang lấy ý kiến cho dự thảo nghị định thay thế Nghị định số 36/2016/NĐ-CP, Nghị định số 169/NĐ-CP và Nghị định số 03/2020/NĐ-CP về quản lý trang thiết bị y tế. Một số nội dung quan trọng của dự thảo này bao gồm:

- Cắt giảm thủ tục xác nhận nội dung quảng cáo và công bố đủ điều kiện phân loại, sản xuất, mua bán và tư vấn về kỹ thuật trang thiết bị y tế. Thay vào đó, doanh nghiệp tự đăng tải hồ sơ công bố và được thực hiện quảng cáo hoặc tiến hành hoạt động sau khi hoàn tất việc tự công bố.
- Bổ sung thêm quy định về thử lâm sàng trang thiết bị y tế; quy định xuất, nhập khẩu hàng hóa có chứa chất ma túy hoặc tiền chất nhưng không phải là thuốc hay trang thiết bị y tế và thủ tục cấp nhanh số đăng ký lưu hành trong một số trường hợp.
- Tăng gấp đôi thời gian Bộ Y tế thẩm định hồ sơ đăng ký lưu hành và gia hạn hiệu lực giấy phép nhập khẩu đã cấp đến hết ngày 31/12/2022.

Dự kiến nghị định mới về quản lý trang thiết bị y tế sẽ được ban hành trong năm nay.

3. Dự thảo thông tư thực hiện thí điểm mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện từ năng lượng tái tạo với khách hàng sử dụng điện

Bộ Công Thương xây dựng dự thảo và lấy ý kiến Thông tư quy định việc thí điểm mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện từ năng lượng tái tạo với khách hàng sử dụng điện. Theo dự thảo, các đơn vị phát điện từ năng lượng tái tạo và các khách hàng sử dụng điện thỏa mãn các điều kiện sau thì có thể đăng ký với Bộ Công Thương để tham gia thí điểm:

- Đối với các đơn vị phát điện từ năng lượng tái tạo: các đơn vị này phải sở hữu dự án nhà máy điện gió hoặc mặt trời nổi lưới nằm trong quy hoạch phát triển điện lực được phê duyệt với công suất lắp đặt lớn hơn 30 MW, và có cam kết đưa vào vận hành thương mại và tham gia thị trường điện trong vòng 270 ngày làm việc tính từ ngày được công bố lựa chọn tham gia thí điểm mua bán điện trực tiếp;
- Đối với các khách hàng sử dụng điện: các khách hàng có nhu cầu mua điện phục vụ cho mục đích sản xuất công nghiệp tại cấp điện áp từ 22 kV trở lên, có cam kết mục tiêu về sử dụng năng lượng tái tạo, có cam kết tỷ lệ sản lượng điện mua từ đơn vị phát điện so với tổng điện năng tiêu thụ cùng năm được cung cấp từ Tổng công ty Điện lực trong 03 năm đầu tham gia thí điểm mua bán điện trực tiếp đạt từ 80% trở lên.

Dự thảo nêu rõ, nguyên tắc thí điểm mua bán điện trực tiếp là khách hàng được trực tiếp đàm phán, thỏa thuận mua bán điện với đơn vị phát điện thông qua việc ký kết một Hợp đồng có thời hạn tối thiểu là 10 năm và tối đa là 20 năm. Các giao dịch mua bán điện giữa các bên được thực hiện qua thị trường điện giao ngay theo Quy định vận hành thị trường bán buôn điện cạnh tranh do Bộ Công Thương ban hành.

Việc thí điểm mua bán điện trực tiếp dự kiến được thực hiện trên phạm vi toàn quốc với tổng công suất các dự án phát điện năng lượng tái tạo được lựa chọn tham gia không quá 1.000 MW.

Dự kiến Bộ Công Thương sẽ ban hành Thông tư vào Quý III năm nay, và việc thí điểm mua bán điện trực tiếp sẽ được triển khai ngay sau đó.

Liên hệ với chúng tôi

Hà Nội

Tầng 46, Tòa tháp Keangnam Landmark 72,
Lô E6, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì,
Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam

T: +84 (24) 3946 1600

F: +84 (24) 3946 1601

E: kpmghanoi@kpmg.com.vn

Tp. Hồ Chí Minh

Tầng 10, Tòa nhà Sun Wah,
115 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé,
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

T: +84 (28) 3821 9266

F: +84 (28) 3821 9267

E: kpmghcmc@kpmg.com.vn

Đà Nẵng

Lô D3, Tầng 5, Tòa nhà văn phòng Indochina Riverside Towers,
74 Bạch Đằng, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu,
Tp. Đà Nẵng, Việt Nam

T: +84 (236) 351 9051

F: +84 (236) 351 9051

E: kpmgdanang@kpmg.com.vn

Theo dõi chúng tôi trên:



Mọi thông tin trong tài liệu này đều là thông tin chung và không nhằm mục đích cung cấp tư vấn cho trường hợp cụ thể của bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin chính xác và cập nhật nhất một cách có thể, chúng tôi không thể đảm bảo rằng những thông tin này còn chính xác lúc người đọc nhận được hoặc sẽ duy trì tính chính xác này trong tương lai. Bất cứ ai cũng không nên quyết định hành động dựa trên những thông tin trong tài liệu này nếu không có sự tư vấn phù hợp từ các chuyên gia sau khi xem xét từng tình huống cụ thể.

© 2021 Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, Công ty Luật TNHH KPMG, Công ty TNHH Dịch vụ KPMG, đều là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.

Tên và biểu tượng KPMG là nhãn hiệu thương mại được cấp phép sử dụng cho các công ty thành viên độc lập của tổ chức các công ty KPMG toàn cầu.

kpmg.com.vn